

Đồng Nai, ngày 08 tháng 9 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29/8/2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-KDTM ngày 23/6/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N1.

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Chi nhánh Đồng Nai: Số 53A Quốc lộ 1A, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom (nay là phường Hố Nai), tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tưởng Quang N – Trưởng phòng giao dịch T.

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T.

Địa chỉ: Số A Quốc lộ A, Tổ G, ấp H, xã H, huyện T (nay là xã D), tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thành Đ – Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị L, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tổ G, khu V, phường Q, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Văn H, sinh năm 1965 (đã chết).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H:

Bà Lê Thị L, sinh năm 1969.

Vũ Thành L1, sinh năm 1991.

Vũ Thành Đ, sinh năm 1996

Vũ Thùy D, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Địa chỉ: Tổ 7, khu vực 5, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai

2. Bà Lê Thị L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ G, khu V, phường Q, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 0923TNDD161.04/HĐTD số 01, Hợp đồng sửa đổi bổ sung Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 0923TNDD161.04/HĐTD số 02 ngày 20/9/2023 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 đến ngày 07/8/2025 là 3.476.545.278đ, trong đó nợ gốc là 3.253.354.576đ, nợ lãi là 164.832.463đ, lãi quá hạn là 52.903.705đ, lãi chậm trả là 5.454.534đ.

Kể từ ngày 08/8/2025, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời điểm của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số 094/HĐTC ngày 06/7/2018, Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp ngày 02/5/2019 và ngày 15/6/2022 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa số 68 tờ bản đồ số 49 phường P, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD910117 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/4/2016 được công chứng tại Văn phòng C và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đ để thu hồi khoản nợ nói trên. Trường hợp tài sản thế chấp đã bị thu hồi theo Quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N1 có quyền liên hệ với Cơ quan ra Quyết định thu hồi đất và Cơ quan chi trả bồi thường để nhận số tiền bồi thường tương ứng với số tiền Công ty Trách nhiệm hữu hạn T phải thanh toán theo Quyết định của Tòa án.

- Về án phí: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn T phải chịu án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 50.765.453đ. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 49.961.802đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008912 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đồng Nai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 4 – Đồng Nai.
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4.
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, BP, TP (Q);

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Mai Sỹ Tuân**